

Số: 57/2020/QĐST-HNGĐ

Cẩm Mỹ, ngày 07 tháng 10 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ

Căn cứ vào các điều 149, 150, 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 345/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 9 năm 2020 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:*

1. anh Hoàng Văn T, sinh năm: 1990; nghề nghiệp: công nhân khai thác khoáng sản; địa chỉ : đội 1, thôn P, xã PT, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình;
2. chị Trương Thị L, sinh năm: 1992; nghề nghiệp: cán bộ bán chuyên trách; địa chỉ: Tổ 3, ấp C1, xã X, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh T và chị L tự nguyện tìm hiểu và tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã X cấp giấy chứng nhận kết hôn số 24 ngày 24/12/2015 nên được xem là hôn nhân hợp pháp. Cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, nguyên nhân chính là do anh chị bất đồng quan điểm về chỗ ở, anh T thì muốn cả gia đình chị L về Quảng Bình sinh sống nhưng chị L không đồng ý, từ đó phát sinh ra nhiều mâu thuẫn và anh chị đã sống ly thân nhau hơn 02 năm nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được anh chị đề nghị Tòa án công nhận anh chị thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: anh, chị có 01 người con chung là cháu Hoàng Sơn T, sinh ngày 10/9/2016. Sau khi ly hôn thống nhất giao cháu T cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 (Một triệu) đồng cho đến khi trưởng thành.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Không ai có yêu cầu nên không xem xét.

[5] Về lệ phí sơ thẩm: anh T và chị L, mỗi người tự nguyện nộp 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi về ý kiến đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Văn T và chị Trương Thị L.

- Về con chung: Giao cháu Hoàng Sơn T, sinh ngày 10/9/2016 cho chị Trương Thị L tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Hàng tháng anh Hoàng Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Sơn T số tiền 1.000.000 (Một triệu) đồng.

Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chấm dứt theo quy định tại Điều 118 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Sau khi ly hôn quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chung được pháp luật bảo vệ cho đến khi con chung trưởng thành và có khả năng tự nuôi sống bản thân.

- Về tài sản chung, nợ chung: không xem xét.

- Về các vấn đề khác: không có.

2. Về lệ phí Tòa án: anh T, chị L, mỗi người tự nguyện nộp 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng mà hai đương sự đã nộp tại biên lai thu tiền số 0002067 ngày 22/9/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ. Anh T, chị L đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND T.Đồng Nai;
- VKSND H.Cẩm Mỹ;
- THADS H.Cẩm Mỹ;
- UBND xã X;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Hà Thế Nam